

Số: 765 /SGDĐT-GDTrH-GDTH
V/v bồi dưỡng GV, CBQLCSGDPT
đại trà mô đun 3 triển khai Chương
trình giáo dục phổ thông 2018

Thừa Thiên Huế, ngày 31 tháng 3 năm 2021

Kính gửi:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố Huế;
- Các trường THCS, THPT trực thuộc.

Thực hiện Kế hoạch số 37/KH-BGDĐT ngày 12/01/2021 về tổ chức, triển khai bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông (CBQLCSGQPT) năm 2021; Công văn 1201/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc bồi dưỡng giáo viên, CBQLCSGDPT triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Sở GDĐT yêu cầu các phòng GDĐT, các trường Trung học trực thuộc thực hiện các nội dung sau:

1. Đối với các phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các trường Tiểu học, trường THCS trực thuộc tổ chức cho Cán bộ quản lý của đơn vị mở chỉ tiêu đào tạo trù bị cho đơn vị, theo dõi và đôn đốc công tác bồi dưỡng GV và CBQL học tập mô đun 3 đại trà thực hiện Chương trình GDPT 2018 của đơn vị mình.

- Hiệu trưởng các trường Tiểu học, THCS theo dõi và đôn đốc công tác bồi dưỡng giáo viên trên hệ thống; rà soát chỉ tiêu đào tạo của đơn vị và thống kê, lập danh sách giáo viên các môn học của đơn vị mình chưa được phân công GVCC và CBQLCC phụ trách chấm bài trên hệ thống báo cáo về Phòng GD&ĐT để tổng hợp.

- Các Phòng GDĐT tập hợp danh sách chỉ tiêu đào tạo thiếu của các đơn vị và danh sách giáo viên các môn học chưa được phân công GVCC, CBQLCC chấm bài báo cáo về Sở GDĐT để bổ sung kịp thời đảm bảo tiến độ học tập cho các đơn vị.

2. Đối với các trường Trung học trực thuộc

Cán bộ quản lý phụ trách của đơn vị mở chỉ tiêu đào tạo trù bị cho đơn vị, theo dõi, đôn đốc công tác bồi dưỡng giáo viên trên hệ thống; thống kê, lập danh sách giáo viên các các môn học của đơn vị mình chưa được phân công GVCC và CBQLCC phụ trách chấm bài trên thống báo cáo về Sở GD&ĐT để bổ sung kịp thời đảm bảo tiến độ học tập của cán bộ giáo viên.

3. Một số nội dung khác

- Phổ biến quy trình thực hiện tự bồi dưỡng đến tận cán bộ và giáo viên, đồng thời đăng tải lên trang website của trường để CBGV theo dõi và thực hiện (toàn bộ nội dung theo file đính kèm).

- Học viên đăng ký và tiến hành học tập trực tuyến trên hệ thống <http://taphuan.csdl.edu.vn> từ 01/4/2021 đến hết ngày 17/4/2021.

- GVCC và CBQLCC hỗ trợ cho học viên trên hệ thống từ ngày 01/4/2021 đến hết ngày 17/4/2021, GVCC và CBQLCC bắt đầu tiến hành chấm bài cho học viên trên hệ thống từ ngày 09/4/2021 đến hết ngày 17/4/2021.

- Các trường chỉ đạo CBQLCC và GVCC theo kế hoạch đã xây dựng tham gia đánh giá công tác bồi dưỡng CBQL và GV theo quy định.

- Hiệu trưởng các đơn vị theo dõi, đơn đốc GVCC và CBQLCC lập Kế hoạch hỗ trợ đồng nghiệp các mô đun có đóng dấu xác nhận (GVCC có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị, CBQLCC cấp Tiểu học và THCS có xác nhận của Phòng GDĐT, CBQLCC cấp THPT có xác nhận của Sở GDĐT) tải lên hệ thống kịp thời đảm bảo tiến độ hỗ trợ cho đồng nghiệp.

- Trong quá trình tổ chức và chỉ đạo bồi dưỡng, nếu chưa vào được trang <http://taphuan.csdl.edu.vn/user/login> hoặc chưa có tài khoản thì liên hệ trực tiếp Anh Trương Long Khánh email: khanhtl1@viettel.com, sđt 0984492222 để được hỗ trợ.

- Các đơn vị tiến hành báo cáo công tác bồi dưỡng mô đun 3 đại trà theo Phụ lục 1 đính kèm về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Trung học, Phòng Giáo dục Tiểu học) trước ngày 19/4/2021.

Yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện kịp thời. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ với Sở GDĐT (phòng Giáo dục Trung học, phòng Giáo dục Tiểu học) để phối hợp, giải quyết./

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Vụ: GDTH, GDTrH (để báo cáo);
- Trường ĐHSP Huế, Học viện QLGD (để báo cáo);
- Ban quản lý ETEP, RGEP (để báo cáo);
- Giám đốc, PGĐ (để báo cáo);
- Lưu: VT, GDTrH, GDTH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đặng Phước Mỹ

Phụ lục 1

BÁO CÁO KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

I. THÔNG TIN CHUNG

- Sở GD&ĐT: Thừa Thiên Huế
- Tên đơn vị bồi dưỡng:
- Thời gian thực hiện: từ ngày 01 tháng 4 năm 2021 đến ngày 17 tháng 4 năm 2021.
- Tên (các) mô đun bồi dưỡng: Mô đun 3
- Thời điểm báo cáo: ngày 19 tháng 4 năm 2021

II. KẾT QUẢ TẬP HUẤN MÔ ĐUN BỒI DƯỠNG

2.1. Tổng số giáo viên/cán bộ quản lý, trong đó bao nhiêu học viên là nữ, là người dân tộc thiểu số; công tác tại vùng khó khăn;

2.2. Tổng số giáo viên/cán bộ quản lý đã tham gia mô đun bồi dưỡng trực tuyến; trong đó có bao nhiêu học viên là nữ, bao nhiêu học viên công tác tại vùng khó khăn; bao nhiêu học viên là người dân tộc thiểu số; (số liệu và tỉ lệ %);

2.3. Tổng số giáo viên/cán bộ quản lý đã hoàn thành mô đun bồi dưỡng trực tuyến (được cấp chứng nhận hoàn thành mô đun của Trường), trong đó bao nhiêu học viên là nữ, bao nhiêu học viên công tác tại vùng khó khăn; bao nhiêu học viên là người dân tộc thiểu số;

2.4. Tổng số giáo viên/cán bộ quản lý chưa hoàn thành mô đun bồi dưỡng trực tuyến (được cấp chứng nhận hoàn thành mô đun của Trường), trong đó bao nhiêu học viên là nữ, bao nhiêu học viên công tác tại vùng khó khăn; bao nhiêu học viên là người dân tộc thiểu số;

2.5. Tổng số giáo viên cốt cán/cán bộ quản lý cốt cán đã hoàn thành kế hoạch hỗ trợ đồng nghiệp tại trường/cụm trường.

III. KẾT QUẢ Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA NGƯỜI HỌC

- 3.1. Tổng số và tỷ lệ học viên trả lời phiếu hỏi;
- 3.2. Tỷ lệ học viên trả lời hài lòng với mô đun bồi dưỡng;
- 3.3. Các ý kiến trả lời các câu hỏi mở;
- 3.4. Các ý kiến trả lời phỏng vấn (bao gồm ý kiến của người học và giáo viên phổ thông cốt cán và giảng viên sư phạm): về các nội dung trong phiếu phỏng vấn (do Trường đại học sư phạm/Học viên thu thập qua phỏng vấn).

IV. CÁC ĐÁNH GIÁ TRIỂN KHAI TẬP HUẤN MÔ ĐUN BỒI DƯỠNG.

- 4.1. Đánh giá Chung:
- 4.2. Công tác chuẩn bị:
- 4.3. Giảng viên chủ chốt hỗ trợ chuyên môn:
- 4.4. Giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cốt cán hỗ trợ phát triển nghề nghiệp thường xuyên:
- 4.5. Hỗ trợ công nghệ thông tin:
- 4.6. Công tác quản lý, giám sát triển khai đợt bồi dưỡng:

4.7. Phối hợp với các Sở GDĐT/Trường trong quản lý bồi dưỡng:

4.8. Công tác giám sát của Sở:

4.9. Công tác giám sát của BQL ETEP của Trường (làm việc ít nhất 02 lần/sở/năm):

4.10. Công tác giám sát của BQL ETEP TW và các Cục/Vụ của Bộ GDĐT (làm việc ít nhất 1 lần/sở/trong 2 năm):

V. KẾ HOẠCH TIẾP THEO CỦA PHÒNG/TRƯỜNG

5.1. Tiếp tục đôn đốc giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán hoàn thành đánh giá các bài thực hành của học viên: Số lượng bao nhiêu học viên?

5.2. Tiếp tục đôn đốc giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán hoàn thành kế hoạch hỗ trợ đồng nghiệp năm:

a) Hỗ trợ học viên hoàn thành mô đun bồi dưỡng: Số lượng bao nhiêu học viên? trong đó có bao nhiêu học viên là nữ, bao nhiêu học viên là DTTS, bao nhiêu học viên công tác tại vùng khó khăn?

b) Đôn đốc học viên trả lời Phiếu khảo sát Online: Số lượng bao nhiêu học viên? trong đó có bao nhiêu học viên là nữ, bao nhiêu học viên là DTTS, bao nhiêu học viên công tác tại vùng khó khăn?

5.3. Tiếp tục hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lý đại trà học tập mô đun bồi dưỡng (đối với những học viên chưa học mô đun bồi dưỡng) theo hình thức tự học trên hệ thống qua mạng: Số lượng bao nhiêu học viên? trong đó có bao nhiêu học viên là nữ, bao nhiêu học viên là DTTS, bao nhiêu học viên công tác tại vùng khó khăn?

Các hoạt động khác:

VI. CÁC ĐỀ XUẤT CHỈNH SỬA NỘI DUNG VÀ TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG

Tổng hợp từ các ý kiến người học, ý kiến của cán bộ quản lý Sở/Phòng, giáo viên cốt cán/cán bộ quản lý cốt cán và ý kiến của giảng viên sư phạm qua các phiếu khảo sát và phỏng vấn, trong đó có ý kiến của các đối tượng là nữ, DTTS, công tác tại vùng khó khăn?

VII. TRUYỀN THÔNG

7.1. Các hoạt động truyền thông trực tiếp đến các đối tượng (giáo viên, cán bộ quản lý cấp Sở/Phòng/Trường phổ thông/giảng viên sư phạm) đã được tổ chức? (tọa đàm/giao lưu/nói chuyện chuyên đề/vv...) Tại địa phương nào? Nội dung truyền thông về vấn đề gì? Bao nhiêu người được tiếp cận?

7.2. Các hoạt động truyền thông gián tiếp (đăng tải bao nhiêu bài báo/chương trình phát thanh/truyền hình trên các phương tiện thông tin đại chúng, website nhà trường. Nội dung truyền thông về những vấn đề gì?..)

7.3. Các hoạt động đánh giá tác động/hiệu quả truyền thông (tổ chức bao nhiêu cuộc? Kết quả?..)

VIII. CÁC KHUYẾN NGHỊ (bao gồm truyền thông)

Lưu ý: Văn bản báo cáo được trình bày dạng file words (*.doc, *.docx)

(Đại diện lãnh đạo phòng/nhà trường ký tên và đóng dấu).